

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Số: 93 /2009/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 8 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành “Chính sách khuyến khích, hỗ trợ đầu tư phát triển chăn nuôi tập trung xa khu dân cư trên địa bàn thành phố Hà Nội”.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về thi hành Luật đất đai.

Căn cứ Nghị định số 33/2005/NĐ-CP ngày 15/3/2005 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Thú y;

Căn cứ Nghị định số 80/2006/NĐ-CP ngày 09.8.2006 của Chính phủ ban hành Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 394/QĐ-TTg ngày 13/3/2006 của Thủ tướng Chính phủ về khuyến khích đầu tư xây dựng mới, mở rộng cơ sở giết mổ, bảo quản chế biến gia súc, gia cầm, cơ sở chăn nuôi tập trung, công nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 10/2008/QĐ-TTg ngày 16/01/2008 của Thủ tướng Chính phủ v/v phê duyệt Chiến lược phát triển chăn nuôi đến 2020.

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 1130/SNN-CN, ngày 23/6/2009 và Sở Tư pháp tại văn bản số 1151/STP-VBPQ ngày 07/7/2009,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Chính sách khuyến khích, hỗ trợ đầu tư phát triển chăn nuôi tập trung xa khu dân cư trên địa bàn thành phố Hà Nội”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với nội dung của Quyết định này đều bị bãi bỏ.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND Thành phố, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Quy hoạch Kiến trúc, Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các sở, ngành liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình chăn nuôi trên địa bàn thành phố Hà Nội chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Nhu diều 3;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT; (để)
- TT Thành ủy, TT HĐND TP; (báo)
- Đ/c Chủ tịch UBND TP; (cáo)
- Các đ/c PCT UBND TP;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Website Chính phủ, Công báo UBND Thành phố;
- VPUB: các PVP, NN (túy, Hùng), TH;
- Lưu: VT,
6.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT: CHỦ TỊCH **7**
PHÓ CHỦ TỊCH



Trịnh Duy Hùng

Hà Nội, ngày 19 tháng 8 năm 2009

QUY ĐỊNH

**Chính sách khuyến khích, hỗ trợ đầu tư phát triển chăn nuôi tập trung
xa khu dân cư trên địa bàn thành phố Hà Nội.**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 93/2009/Q-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2009
của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

**Chương I:
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1: Đối tượng và phạm vi áp dụng.

- Đối tượng áp dụng: các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình đang chăn nuôi gia súc, gia cầm trong khu dân cư, chuyển ra khu chăn nuôi tập trung xa khu dân cư và các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm tập trung xa khu dân cư.
- Phạm vi áp dụng: Quy định này chỉ áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình chăn nuôi gia súc, gia cầm tập trung xa khu dân cư tại các huyện, thị xã trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Điều 2: Giải thích từ ngữ.

Trong quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- Gia súc, gia cầm gồm: trâu, bò, lợn, gà, vịt, ngan, ngỗng và các loài vật nuôi khác được nhà nước cho phép.
- Cơ sở chăn nuôi: Là nơi chăn nuôi của các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình.
- Khu chăn nuôi: Là phần diện tích đất được UBND huyện, thị xã phê duyệt cho các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình đang chăn nuôi trong khu dân cư chuyển ra hoặc có nhu cầu chăn nuôi chủ động chuyển đổi ruộng đất hoặc thuê đất để xây dựng chuồng trại phát triển chăn nuôi.

Điều 3: Điều kiện áp dụng.

- Các khu chăn nuôi tập trung xa khu dân cư phải nằm trong quy hoạch phát triển nông nghiệp ổn định của các huyện, thị xã và phù hợp với quy hoạch của Thành phố.

2. Khoảng cách đến trường học, bệnh viện, dân cư tập trung, trung tâm văn hóa xã hội, trung tâm công nghiệp tối thiểu là 500m.

3. Diện tích tối thiểu là 10ha/khu; Diện tích của một hộ chăn nuôi tối thiểu 1.000m²/hộ.

4. Số lượng vật nuôi chủ yếu/hộ chăn nuôi tối thiểu đạt:

4.1. Trâu, bò: 10 con trở lên.

4.2. Lợn sinh sản: 20 con trở lên.

4.3. Lợn thương phẩm: 100 con trở lên.

4.4. Gia cầm: 2000 con trở lên.

5. Diện tích xây dựng, kiến trúc công trình:

5.1. Diện tích xây dựng chuồng trại chăn nuôi: Tối đa là 40% tổng diện tích khu chăn nuôi và kết cấu chuồng trại phù hợp với từng loại vật nuôi.

5.2. Công trình phụ trợ:

- Được phép xây dựng nhà cấp 4, để làm nhà bảo vệ, nhà kho.

- Hộ chăn nuôi được sử dụng 30 m²/hộ để xây dựng nhà bảo vệ, nhà kho.

Chương II:

CƠ CHẾ HỖ TRỢ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN KHU CHĂN NUÔI TẬP TRUNG XA KHU DÂN CỦ

Điều 4: Cơ chế về đất đai.

1. Các hộ có đất trong vùng quy hoạch chăn nuôi tập trung được xây dựng chuồng trại chăn nuôi; các hộ có đất trong vùng quy hoạch chăn nuôi tập trung nhưng không có nhu cầu chăn nuôi được chuyển nhượng cho các hộ có nhu cầu chăn nuôi thời hạn tối thiểu 15 năm.

2. Các tổ chức chủ động chuyển đổi ruộng đất hoặc thuê đất năm trong vùng chăn nuôi để xây dựng chuồng trại chăn nuôi thời hạn tối thiểu 15 năm.

3. Được giảm 50% tiền thuê đất phải nộp ngân sách Nhà nước trong 5 năm đầu kể từ ngày ký hợp đồng.

Điều 5: Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng.

1. Ngân sách nhà nước đầu tư quy hoạch và xây dựng dự án.

2. Ngân sách nhà nước hỗ trợ 100% kinh phí xây dựng cơ sở hạ tầng ngoài hàng rào bao gồm đường giao thông cấp V đồng bằng, đường điện, hệ thống cấp, thoát nước và xử lý môi trường chung cho cả khu chăn nuôi theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 6: Hỗ trợ lãi suất vốn vay.

1. Được vay vốn của các tổ chức tín dụng và hỗ trợ 100% chênh lệch lãi suất tiền vay so với lãi suất của Ngân hàng chính sách xã hội trong 3 năm đầu kể từ ngày có hợp đồng vay vốn để phục vụ phát triển chăn nuôi.

2. Được ưu tiên vay vốn phát triển sản xuất từ Quỹ Khuyến nông Hà Nội.

Điều 7: Khoa học, công nghệ.

1. Được hưởng các tiên bộ kỹ thuật, công nghệ mới, cung cấp thông tin khuyến nông, thị trường từ chương trình khuyến nông của Trung ương và Hà Nội.

2. Được cung cấp thông tin mới về tình hình phát triển khoa học công nghệ trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y.

3. Được hỗ trợ 100% kinh phí đào tạo, tập huấn trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y.

4. Được hỗ trợ về phòng chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm theo quy định của Thành phố.

Điều 8: Các cơ chế, chính sách khác.

1. Hỗ trợ 70% kinh phí cho việc xây dựng thương hiệu sản phẩm và quảng cáo các sản phẩm nông nghiệp trên các phương tiện đại chúng.

2. Hỗ trợ 100% kinh phí thuê gian hàng để tham gia các hội chợ, triển lãm giới thiệu sản phẩm nông nghiệp ở trong nước và các quầy hàng, điểm bán hàng tại các chợ do ngành Thương mại và UBND các quận, huyện quản lý trên địa bàn Hà Nội đối với việc kinh doanh các sản phẩm nông nghiệp an toàn.

3. Hỗ trợ 50% kinh phí thuê gian hàng ở nước ngoài, để tham gia các hội chợ triển lãm giới thiệu sản phẩm nông nghiệp. Đối với các cơ sở chăn nuôi được Thành phố cho phép đi tham gia hội chợ, triển lãm giới thiệu sản phẩm ở nước ngoài được hỗ trợ 30% tiền vé đi lại.

4. Ngoài các cơ chế chính sách cụ thể nêu trong quy định này, việc hỗ trợ phát triển khu chăn nuôi trên địa bàn thành phố Hà Nội được thực hiện theo các chính sách hiện hành của Nhà nước.

Điều 9: Nguồn vốn hỗ trợ đầu tư.

- Vốn hỗ trợ đầu tư từ nguồn ngân sách Nhà nước.

- Các huyện, thị xã tự cân đối ngân sách để thực hiện việc hỗ trợ đầu tư, nếu các huyện, thị xã không cân đối được ngân sách để thực hiện việc hỗ trợ đầu tư theo Quy định của Quyết định này ngân sách thành phố sẽ cấp bù trên cơ sở quyết toán hàng năm.

Chương III: TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10: Phân công trách nhiệm.

1. Sở Nông nghiệp và PTNT:

- Xác định hướng phát triển vùng chăn nuôi bền vững trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Hướng dẫn UBND các huyện lập Quy hoạch chi tiết dự án phát triển khu chăn nuôi tập trung xa khu dân cư.

- Phối hợp với Sở Công thương tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại.

- Là cơ quan thường trực, giúp UBND Thành phố tổng hợp kế hoạch phát triển khu chăn nuôi xa khu dân cư của các huyện, thị xã. Phối hợp với các Sở, ngành liên quan kiểm tra giám sát việc thực hiện các Quy định trên đây.

2. Sở Quy hoạch Kiến trúc:

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT thống nhất các định hướng về Quy hoạch phát triển nông nghiệp thành phố Hà Nội.

- Hướng dẫn các UBND huyện, thị xã lập Quy hoạch chi tiết khu chăn nuôi xa khu dân cư.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính:

Cân đối kế hoạch và bố trí Ngân sách hỗ trợ kinh phí đầu tư cho các dự án theo kế hoạch hàng năm.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường:

Hướng dẫn UBND các huyện, thị xã thực hiện giao đất; Đánh giá tác động môi trường và nhu cầu sử dụng đất khi có dự án phát triển chăn nuôi tập trung xa khu dân cư.

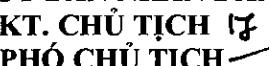
5. Các Sở, ngành liên quan:

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp thực hiện tốt Quy định này.

6. UBND các huyện, thị xã:

- Xây dựng quy hoạch vùng chăn nuôi tập trung trên địa bàn.
- Thẩm định, phê duyệt dự án chăn nuôi và xác định vốn vay để phát triển chăn nuôi xa khu dân cư của các hộ chăn nuôi.
- Tổ chức vận động, tuyên truyền để các hộ chăn nuôi tự nguyện tham gia đầu tư vào các khu chăn nuôi xa khu dân cư.
- Xây dựng vùng chăn nuôi tập trung xa khu dân cư theo tiêu chí và quy định cụ thể cho từng vùng.
- Tổ chức quản lý khu chăn nuôi tập trung xa khu dân cư.

Điều 11. Các Quy định trước đây trái với nội dung của Quy định này đều bãi bỏ. Trong quá trình thực hiện, nếu phát hiện vấn đề chưa phù hợp, cần bổ sung chỉnh sửa, các ngành, các cấp, các tổ chức, cá nhân và hộ gia đình kịp thời phản ánh với Sở Nông nghiệp và PTNT để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH 
PHÓ CHỦ TỊCH 



Trịnh Duy Hùng